

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: Sinh học – Lớp 10

☞☞ ☞☞

I/ THỜI GIAN LÀM BÀI- HÌNH THỨC KIỂM TRA- CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA

- Thời gian làm bài: 45 phút
- Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm
- Cấu trúc: Tổng điểm: 10 điểm, gồm 28 câu. Trong đó:
 - + Phần I: (Dạng trắc nghiệm nhiều lựa chọn = TNNLC) gồm 18 câu TNNLC = 4,5 điểm, mỗi câu 0.25 điểm.
 - + Phần II: (Dạng trắc nghiệm Đúng/Sai = TNĐS) gồm 4 câu = 4,0 điểm.
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
 - Học sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.
 - + Phần III: (Dạng trắc nghiệm trả lời ngắn = TNTLN) gồm 6 câu = 1,5 điểm, mỗi câu 0.5 điểm.

II/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN SINH LỚP 10:

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng	
		Nhận thức sinh học			Tìm hiểu thế giới sống		Vận dụng kiến thức kĩ năng		
		BIẾT	HIỂU	VẬN DỤNG	HIỂU	V.DỤNG	HIỂU		V. DỤNG
		NT 1	NT 2 - NT 5	NT 6 -NT 8	TH 1 - TH 2	TH 3 - TH 5	VD 1		VD2
1	Bài 7: Tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực	2	2	0	1	0	0	0	5
2	Bài 8: Cấu trúc của tế bào nhân thực	3	2	1	0	0	1	0	7
3	Bài 9: Trao đổi chất qua màng sinh chất	2	2	0	1	0	1	0	6
Tổng số câu trắc nghiệm 1 chọn đúng		7	6	1	2	0	2	0	18

Tổng	14/40	2/40	2/40	18/40
Tỉ lệ	35%	5%	5%	45%

B – TRẮC NGHIỆM 4 LỰA CHỌN ĐÚNG/SAI

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng	
		Nhận thức sinh học			Tìm hiểu thế giới sống		Vận dụng kiến thức kĩ năng		
		BIẾT	HIỂU	VẬN DỤNG	HIỂU	V.DỤNG	HIỂU		V. DỤNG
		NT 1	NT 2 - NT 5	NT 6 -NT 8	TH 1 - TH 2	TH 3 - TH 5	VD 1		VD2
1	Bài 7: Tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực	1 câu/ 4 ý hỏi							
2	Bài 8: Cấu trúc của tế bào nhân thực	2 câu/ 4 ý hỏi							
3	Bài 9: Trao đổi chất qua màng sinh chất	1 câu/ 4 ý hỏi							
Tổng câu trắc nghiệm 4 lựa chọn Đ/S		4			0	0	0		0
Tổng		16/40			0		0		16/40
Tỉ lệ		40%			0%		0%		40%

C – TRẮC NGHIỆM ĐIỀN SỐ (TÍNH HOẶC MÃ HÓA)

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng	
		Nhận thức sinh học			Tìm hiểu thế giới sống		Vận dụng kiến thức kĩ năng		
		BIẾT	HIỂU	VẬN DỤNG	HIỂU	V.DỤNG	HIỂU		V. DỤNG
		NT 1	NT 2 - NT 5	NT 6 - NT 8	TH 1 - TH 2	TH 3 - TH 5	VD 1		VD2
1	Bài 7: Tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực	1	1						
2	Bài 8: Cấu trúc của tế bào nhân thực	1	1						
3	Bài 9: Trao đổi chất qua màng sinh chất	1	1						
Tổng số trắc nghiệm điền số (tính hoặc mã hóa)		3	3		0	0	0	0	
Tổng		6/40			0		0		16/40
Tỉ lệ		15%			0%		0%		15%

III. ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK1 MÔN SINH LỚP 10:

TT	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Bài 7: Tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực	Nhận biết: - Nêu được cấu tạo của tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực - Kể tên được một số vi khuẩn có lợi và có hại Thông hiểu: - Trình bày được cấu tạo phù hợp với chức năng của các thành phần của tế bào nhân sơ - Phân biệt được các đặc điểm của tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực Vận dụng: - Giải thích được cơ chế của kháng sinh			
2	Bài 8: Cấu trúc của tế bào nhân thực	Nhận biết - Mô tả được kích thước của tế bào nhân sơ. - Mô tả được cấu tạo và chức năng các thành phần của tế bào nhân sơ. - Nêu được cấu tạo và chức năng của tế bào chất. Thông hiểu - Trình bày được cấu trúc của nhân tế bào và chức năng quan trọng của nhân. - Quan sát hình vẽ, lập được bảng so sánh cấu tạo tế bào thực vật và động vật. - Lập được bảng so sánh tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực. - Phân tích được mối quan hệ phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của thành tế bào (ở tế bào thực vật). - Phân tích được mối quan hệ phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của màng sinh chất. - Phân tích được mối quan hệ giữa cấu tạo và chức năng của các bào quan trong tế bào. Vận dụng Giải thích được vì sao các loại tế bào khác nhau có số lượng			

TT	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
		bào quan khác nhau.			
3	Bài 9: Trao đổi chất qua màng sinh chất	Nhận biết - Nêu được khái niệm trao đổi chất ở tế bào. - Nêu được ý nghĩa của các hình thức vận chuyển các chất qua màng sinh chất. Thông hiểu - Phân biệt được các hình thức vận chuyển các chất qua màng sinh chất: vận chuyển thụ động, chủ động. - Trình bày được hiện tượng nhập bào và xuất bào thông qua biến dạng của màng sinh chất. Vận dụng Vận dụng những hiểu biết về sự vận chuyển các chất qua màng sinh chất để giải thích một số hiện tượng thực tiễn như muối dưa, muối cà...			